TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 113/2020/QĐST-HNGĐ	*Cam Ranh, ngày 23 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 122/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Trần Văn M - sinh năm: 1976

Nơi cư trú: Tổ dân phố PT, phường CP, Thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

2. Bà Nguyễn Thị Thu H - sinh năm: 1974

Nơi cư trú: Tổ dân phô PT, phường CP, Thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ngày 13 tháng 11 năm 2020 Tòa án nhân dân Thành phố C đã tiến hành phiên hòa giải giữa các đương sự và lập biên bản hòa giải, đoàn tụ không thành; biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn M và bà Nguyễn Thị Thu H thuận tình ly hôn.

1.2.Về con chung: Giao cháu Trần Quốc B - sinh ngày 23/12/2011 cho bà Nguyễn Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu ông Trần Văn M cấp dưỡng nuôi con.

* Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

1.3. Về tài sản chung: Ông Trần Văn M và bà Nguyễn Thị Thu H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn M và bà Nguyễn Thị Thu H mỗi người nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0000947 ngày 06/11/2020 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Ông Trần Văn M và bà Nguyễn Thị Thu H đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quy định: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Cam Ranh;
- Chi cục THADS TP Cam Ranh;
-UBND phường CP, Thành phố C
(ĐKKH số 24/2012, quyển số 01/2012 ngày 03/01/2019);
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Hay